TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HS-PT
Ngày: 15 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng và ông Nguyễn Phước Hưng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng –Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 101/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H (H1), sinh năm 1961; tại: Tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 06, ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo hòa hảo, quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Lê Thị D (chết); vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1969 (đã ly hôn); con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phan Văn Đ, là Luật sư của Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A

Địa chỉ: Số E đường B, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị hại:* Chùa A; địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Trưởng Ban trị sự; địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện A, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1973, chức

vụ: Thư ký; địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/8/2022, Ban trị sự Chùa A (thuộc ấp T, xã K, huyện A, tỉnh An Giang) tổ chức mở thùng công đức của chùa để kiểm đếm tiền. Trong quá trình kiểm đếm, ông Lê Văn L nghi vấn Nguyễn Văn H trong quá trình kiểm điếm đã lấy số tiền 2.000.000 đồng nên ông L báo cáo cho Ban trị sự và thống nhất ngày 13/8/2022 tổ chức cuộc họp để làm rõ vụ việc. Đến ngày 13/8/2022, Ban trị sự Chùa A B chuẩn bị họp thì H bỏ đi khỏi chùa. Cùng lúc này, Ban trị sự phát hiện 03 cuốn sổ ghi tên người đến chùa đóng góp tiền bị cắt nên tiến hành mở camera kiểm tra thì phát hiện vào đêm 11 và 12/8/2022 H lén lút mở thùng "Cúng dường công đức" đặt ở Chánh điện và thùng "Công đức xây chùa" đặt ở phía sau Chánh điện lấy trộm tiền. Sau đó, ông Phạm Văn T1 là Thư ký của Chùa A B đến Công an xã trình báo sự việc.

Ngày 15/8/2022, H nhờ người thân mang số tiền 35.000.000 đồng đã lấy trộm trong các thùng công đức của Chùa A B đến Công an xã K giao nộp.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm tiền trong Chùa A, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 22 giờ 30 ngày 11/8/2022, H mở thùng "Cúng dường công đức" đặt ở chánh điện và thùng "Công đức xây chùa" đặt ở phía sau chánh điện lấy trộm số tiền 21.000.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 23 giờ 15 ngày 12/8/2022, H mở thùng "Cúng dường công đức" đặt ở chánh điện và thùng "Công đức xây chùa" lấy trộm số tiền 14.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn T2 là người đại diện theo ủy quyền cho Chùa A trình bày phù hợp như nội dung vụ án. Ông T2 yêu cầu cho Chùa A B nhận lại số tiền 35.000.000 đồng mà bị cáo lấy trộm của chùa.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSAP-HS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Nguyễn Văn H (H1) về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Điều 136, Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (H1) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Bị cáo có trình độ học vấn thấp; có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo đã lớn tuổi và thường xuyên bệnh tật; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo không tranh luận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

1. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

2. Về nội dung:

Căn cứ các chứng có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Bị cáo phạm tội nhiều lần, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không đúng. Đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh A tặng Bằng khen, được Ủy ban nhân dân huyện A tặng nhiều giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc và được Ban T4 tặng giấy tuyên dương do có thành tích điều hành hoàn thành tốt công trình xây dựng chùa A B, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ này tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là chưa đánh giá đúng về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã lớn tuổi, đang bị bệnh, đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, điểm v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư Phan Văn Đ phát biểu quan điểm: Thống nhất về tội danh mà án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc so với tính chất và hành vi của bị cáo đã thực hiện, do trước đó bị cáo có hứa sẽ vận động tiền đóng góp xây dựng chùa P, nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 không vận động được tiền, bị cáo mới nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong chùa A B, bị cáo dự định dùng số tiền đó để đóng góp vào việc xây dựng chùa P, nên việc bị cáo trộm tiền là không vì mục đích tư lợi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo 03 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo.

Ông Phạm Phú T3 là người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiêm sát nhân dân tỉnh A tại phiên tòa phúc thẩm, không đồng ý cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H được nộp trong hạn luật định, có hình thức và nội dung đúng theo quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung, xét thấy:

[2.1]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 11 và ngày 12/8/2022 bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút mở thùng "Cúng dường công đức" đặt ở chánh điện và thùng "Công đức xây chùa" đặt ở phía sau chánh điện Chùa A B lấy trộm tổng số tiền 35.000.000 đồng.

[2.2]. Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, nhận thấy:

[3.1]. Sau khi bị phát hiện về hành vi lấy trộm tiền trong chùa A B, bị cáo đã tự nguyện nộp lại đủ số tiền lấy trộm; trong qua trình điều tra và tại phiên tòa

sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2]. Bị cáo hai lần lấy trộm tiền của chùa A B, số tiền lấy trộm của mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng, đây là tình tiết phạm tội nhiều lần được quy định tai điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo là có căn cứ, nhưng lại áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không đúng quy định, nên cần rút kinh nghiệm.

[3.3]. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh A tặng Bằng khen năm 2018, được Ủy ban nhân dân huyện A, Ban Thường vụ xã K tặng nhiều giấy khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, được Ban T4 tặng giấy tuyên dương do có thành tích điều hành hoàn thành tốt công trình xây dựng chùa A B, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ này tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là chưa đánh giá đúng về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Do đó, cần áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

[3.4]. Ngoài ra, tại đơn kiến nghị ngày 16/8/2023, người đại diện theo pháp luật của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 của bộ luật Hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không có nhận định áp dụng tình tiết này đối với bị cáo là có thiếu sót.

[3.5]. Do có áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, hiện bị cáo đã lớn tuổi, có bệnh đang chữa trị, nên hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.6]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang..

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (H1) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS - ST ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện A;
- TAND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh;
- Tòa Hình sự TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND tỉnh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Sơn